ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN HỮU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 100/QĐ-UBND	*An Hữu, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt dự án Đường rạch Bà Bộ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN HỮU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 124/BC-KQTĐ ngày 12/10/2026 của Phòng Kinh tế xã An Hữu về việc Báo cáo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Đường rạch Bà Bộ;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế xã An Hữu tại Tờ trình số 168/TTr-PKT ngày 14 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Đường rạch Bà Bộ với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đường rạch Bà Bộ.

2. Loại, nhóm dự án, cấp dự án chính theo thiết kế: Dự án nhóm C, Công trình giao thông, cấp IV.

3. Mã định danh (nếu có): tại thời điểm phê duyệt chưa có mã định danh.

4. Địa điểm xây dựng dự án; diện tích sử dụng đất của dự án: Xã An Hữu, tỉnh Đồng Tháp. Diện tích sử dụng đất: Theo chiều dài tuyến thiết kế.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Hữu.

6. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã An Hữu.

7. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có), tổ chức tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công:

- Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công:

Công ty TNHH tư vấn Kỹ Thuật Xây Dựng Gia Phát. Mã số doanh nghiệp: 1201614604.

- Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH tư vấn Kỹ Thuật Xây Dựng Gia Phát. Mã số doanh nghiệp: 1201614604.

- Nhà thầu thẩm tra thiết kế: Công ty TNHH Tư vấn Kỹ thuật Xây dựng Thuận Phát, Mã số doanh nghiệp: 1201612406.

8. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng dự án Đường rạch Bà Bộ, nhằm hoàn thiện hạ tầng giao thông nông thôn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của Nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương và đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Nền và mặt đường:

- Điểm đầu: Giáp Cầu Bà Bộ.

- Điểm cuối: Giáp hộ Nguyễn Văn Út Nhỏ (Cầu ngang ra ĐT.864).

- Chiều dài tuyến khảo sát: L=296,51m.

- Tổng chiều dài tuyến thiết kế: L=296,51m.

- Bề rộng mặt đường thiết kế: Bm=3,0m.

- Cao độ tim đường thiết kế: +2.10.

- Tải trọng thiết kế 3,50 tấn.

- Kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:

+ Lớp láng nhựa 2 lớp dày 2,5cm, tiêu chuẩn 3,0kg/m2.

+ Lớp nhựa lót tiêu chuẩn 1,0kg/m2

+ Lớp đá cấp phối 0-4 loại 2, Dmax25mm dày 25cm, K=0.98.

+ Lớp vải địa kỹ thuật ART9

+ Nền đường đầm chặt. K=0.95.

9.2. Phần xây lại hàng rào đầu tuyến

Chiều dài xây lại L=3,40m, bao gồm móng, đà cột. Phần cột hoàn thiện đến phần bê tông cột, xây gạch 8x8x19cm vữa M75 và đổ đà giằng, phần trên đà giằng hộ dân tự thực hiện.

9.3. Cọc tiêu biển báo:

Theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2024/BGTVT.

Các cống dẫn nước tưới tiêu của hộ dân, địa phương tự thực hiện, trừ các cống đã có trong bản vẽ thiết kế.

10. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- TCVN 9398:2012 Công tác trắc địa trong xây dựng – Yêu cầu chung;

- TCCS 31: 2020/TCĐBVN Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát.

- TCCS 39:2022/TCĐBVN- thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông.

- TCCS 38:2022/TCĐBVN: Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;

- TCVN 10380:2014 Đường giao thông nông thôn – Yêu cầu thiết kế;

- TCVN 4054 : 2005 Tiêu chuẩn thiết kế đường ôtô.

- TCCS 40: 2022/TCĐBVN Thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông xi măng trong xây dựng công trình giao thông.

- QCVN 41:2024/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ.

- TCVN 5574:2018 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép.

- TCCS 34:2020/TCĐBVN Gờ giảm tốc, gồ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu Thiết kế.

- TCVN 4252:2012 Quy trình lập thiết kế tổ chức xây dựng và thiết kế tổ chức thi công.

- TCVN 4447 – 2012: Công tác đất - Thi công và nghiệm thu.

- TCVN 9436-2012 Nền đường ô tô- Thi công và nghiệm thu.

- TCVN 8859 – 2023 Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô - Vật liệu, thi công và nghiệm thu.

- TCVN 8863:2025 Mặt đường láng nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu;

- TCVN 8791:2018 Sơn tín hiệu giao thông – Vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo – Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu..

- Các tiêu chuẩn hiện hành khác…

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án, giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **1.438.197.168 đồng** (*Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm ba mươi tám triệu, một trăm chín mươi bảy ngàn, một trăm sáu mươi tám đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	1.209.857.651 đồng.
- Chi phí quản lý dự án	:	33.146.785 đồng.
- Chi phí tư vấn	:	115.358.458 đồng.
- Chi phí khác	:	11.348.695 đồng.
- Chi phí dự phòng	:	68.485.579 đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án/công trình của dự án: Năm 2026-2027.

13. Nguồn vốn đầu tư: Vốn bổ sung mục tiêu Chương trình MTQG NTM và GNBV (NSTW và XSKT).

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dựng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nếu có: Không.

16. Các nội dung khác (nếu có): Không.

Điều 2. Phòng Kinh tế xã An Hữu chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư theo đúng quy định hiện hành, triển khai thi công hoàn thành công trình theo đúng tiến độ, đạt chất lượng. Việc đầu tư thanh quyết toán kết thúc công trình thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã An Hữu, Trưởng Phòng Kinh tế, Kho bạc nhà nước khu vực XVIII - Phòng Giao dịch số 12 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Huy Truyền